

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-PT

Ngày 12-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Khánh Thiện

Ông Nguyễn Mạnh Cường

Thư ký Tòa án: Ông **Nguyễn Hoàng Sơn** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2020, tại Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, tỉnh Hải Dương; xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Quý Hoàng do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 217/2019/HS-ST ngày 31-12-2019 của Tòa án nhân dân thành phố H.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Bùi Quý H**, sinh năm 1992 tại Hải Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố C, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nơi đã cư trú: Phố T, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ khu dân cư số 19-Đảng bộ phường N (*đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 138 ngày 17/10/2019 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Hải Dương*); con ông Bùi Quý B và bà Phạm Thị Q; có vợ là Hoàng Mai C và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2019 đến ngày 04/10/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Trịnh Đức T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Phố D, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1952; Phó trưởng khu dân cư số 7 phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1962; nơi cư trú: Phố T, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- Điều tra viên Nguyễn Trọng Đ – ĐTV thuộc cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H (vắng mặt).

- Cán bộ điều tra: Vũ Tuấn A và Nguyễn Anh S – Thuộc cơ quan cảnh sát điều tra-Công an thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm số 217/2019/HS-ST ngày 31-12-2019 của Tòa án nhân dân Thành phố H nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 02-10-2019, tại Phố T, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố H phối hợp cùng công an phường H tiến hành kiểm tra hành chính đối với Bùi Quý H. Quá trình kiểm tra, H đã giao nộp 01 hộp sắt màu bạc để trong túi xách dưới chân giường, bên trong hộp sắt đựng 21 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2x2cm/túi, bên trong các túi nilon đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng H tự khai là ma túy đá cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra Bùi Quý H khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy đá từ đầu năm 2019. Vào tối ngày 29/9/2019, tại phòng trọ của H, H có đưa cho Trịnh Đức T là bạn xã hội số tiền 3.000.000 đồng và nhờ T mua hộ ma túy đá. Sau khi T mua ma túy về, H và T đã lấy một ít ra cùng sử dụng, số còn lại H chia nhỏ thành 21 túi cất giấu để sử dụng dần.

Tại kết luận giám định số 349/KLGD-PC09 ngày 04/10/2019 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Bùi Quý H, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 8,403 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn trả 8,169 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Quý H thừa nhận hành vi phạm tội của mình và khẳng định không bị ép cung hoặc dùng nhục hình. Nhưng tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thay đổi lời khai, bị cáo không thừa nhận việc tự giác giao nộp hộp sắt bên trong có 21 túi ma túy còn lý do tại sao có ma túy trong túi xách của bị cáo tại vị trí chân giường bị cáo không rõ, không có việc đưa T 3.000.000đ để nhờ mua ma túy. Việc bị cáo viết bản tự khai là do bị cán bộ điều tra tát và đọc cho bị cáo viết, đề nghị giám định vân tay của hộp sắt và 21 gói ma túy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 217/2019/HS-ST ngày 31-12-2019, Tòa án nhân dân Thành phố H:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Quý H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Quý H **06 (sáu)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02-10-2019.

Ngoài ra còn quyết định về biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo

Ngày 14-01-2010, bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án và đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu: Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 217/2019/HS-ST ngày 31-12-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xem xét lại toàn bộ bản án:

Sự việc phát hiện tội phạm và thu giữ vật chứng diễn ra tại phòng trọ của bị cáo vào chiều ngày 02-10-2019 đã được cơ quan điều tra lập biên bản với sự có mặt của bị cáo, sự tham gia của chính quyền địa phương, người làm chứng và người chứng kiến. Lời khai của bị cáo tại biên bản bắt người phạm tội quả tang là lời khai ban đầu có sự chứng kiến của nhiều người, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân; trong suốt quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã tự khai, trả lời các câu hỏi của điều tra viên, kiểm sát viên và vẫn thừa nhận toàn bộ hành vi mình thực hiện, không kêu oan, hoặc khiêu nại. Lời trình bày của bị cáo phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng và người chứng kiến. Chứng cứ mà cơ quan điều tra, viện kiểm sát đã thu thập đều đảm bảo tính khách quan, tính liên quan và được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

Đối với vật chứng trong vụ án đã được cơ quan điều tra tiến hành thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang, đã lập biên bản niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật nên việc trưng cầu giám định để xác định có dấu vân tay của bị cáo hay không là không cần thiết. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi lời khai nhưng không nêu ra được các căn cứ chứng minh. Do đó có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 14 giờ, ngày 02-10-2019, tại Phố T, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố H phối hợp cùng công an phường H thu giữ 01 hộp sắt màu bạc để trong túi xách dưới chân giường, bên trong hộp sắt đựng 21 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2x2cm/túi, bên trong các túi nilon đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. Tại kết luận giám định số 349/KLGD-PC09 ngày 04/10/2019 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Bùi Quý H, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 8,403 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn trả 8,169 gam Methamphetamine.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vì nghiện ma túy bị cáo đã cố ý cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng. Hành vi bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do tàng trữ trái phép với khối lượng 8,403gam là loại Methamphetamine, bị cáo bị truy tố, xét xử theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ. Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, xử phạt bị cáo 06 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không thành khẩn khai báo, không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, cần y án sơ thẩm về hình phạt.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 333; điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quý H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 217/2019/HS-ST ngày 31-12-2019 của Tòa án nhân dân Thành phố H.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Bùi Quý H **06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02-10-2019.

2. Về án phí: Bị cáo Bùi Quý H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 12-3-2020.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV- Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-CA tỉnh Hải Dương;
- TAND TP.H
- VKS TP.H;
- CQCSĐT, CQTHAHS CA.TP.H;
- THADS TP. Hải Dương;
- Ủy ban kiểm tra- Thành ủy Hải Dương;
- Đảng ủy phường N -TPHD;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu tòa.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hoài